TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 90/2020/QĐST-HNGĐ	*Sơn La, ngày 05 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2020/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 05 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Cà Tiến T, sinh năm 1994

Địa chỉ: Số nhà X, tổ Y, phường TH, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Lù Thị H, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản T, xã CX, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 7 Điều 26; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 55 luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 05 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 05 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Cà Tiến T và chị Lù Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về tài sản riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Cam đoan không có.

Về án phí: Anh Cà Tiến T tự nguyện chịu 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0000413, ngày 11 tháng 05 năm 2020 tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Anh Cà Tiến T được hoàn trả lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyết định yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự (2);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND TP Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- UBND xã CX, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Thị Thu Hà